

Số: 01/2019/NQ-DHDCD

Hà Nội, ngày 29 tháng 03 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN PVI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0100151161 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 28/6/2011;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần PVI;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 29/03/2019 của Công ty cổ phần PVI.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- (i) Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2018:
- Tổng doanh thu đạt 10.340 tỷ đồng, hoàn thành 114% kế hoạch năm 2018.
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 745 tỷ đồng, hoàn thành 127% kế hoạch năm.
 - Nộp ngân sách Nhà nước đạt 639 tỷ đồng, hoàn thành 103% kế hoạch năm.
- (ii) Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2019:

DVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019
1	Vốn điều lệ	2.342,42
2	Tổng doanh thu	10.922,03
3	Lợi nhuận trước thuế	772,08
4	Lợi nhuận sau thuế	601,51
5	Nộp ngân sách NN	653,72

- (iii) Kế hoạch kinh doanh năm 2019 của Công ty mẹ - PVI Holdings:

DVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2019
1	Tổng doanh thu	832,41
2	Tổng chi phí	293,80
3	Lợi nhuận trước thuế	538,62
4	Lợi nhuận sau thuế	527,64
5	Nộp ngân sách NN	27,97
6	Tỷ lệ chia cổ tức	20%

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 212.184.879 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,984% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2018 và Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2019

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 212.184.879 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,984% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản	:	19.648.014 triệu đồng
- Vốn chủ sở hữu	:	7.034.810 triệu đồng
- Tổng doanh thu	:	10.340.344 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	:	745.309 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	:	588.103 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	:	510.209 triệu đồng

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 212.184.879 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,984% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4: Thông qua Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 với một số chỉ tiêu chính như sau:

(i) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện
Lợi nhuận sau thuế năm 2018 của Công ty mẹ (LNST)	325.340.000.000 đồng	510.208.610.508 đồng
Trả cổ tức (tính theo vốn điều lệ)	12%	20% tương đương 468.483.734.000 đồng
Trích quỹ Khen thưởng phúc lợi	7% LNST năm 2018	7%LNST năm 2018 tương đương 35.714.602.736 đồng
Trích quỹ thưởng Ban điều	1% LNST năm 2018	1%LNST năm 2018 tương

100
CỔ
CỔ
100

hành		đương 5.102.086.105 đồng
Lợi nhuận để lại chưa phân phối		908.187.667 đồng

(ii) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019:

- Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ : 538 tỷ đồng
- Thuế Thu nhập doanh nghiệp : Theo quy định hiện hành
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi : 7% lợi nhuận sau thuế được phân phối
- Trích quỹ thưởng Ban điều hành : 1% lợi nhuận sau thuế được phân phối
- Tỷ lệ trả cổ tức : 20% trên mệnh giá cổ phần

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 212.184.879 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,984% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5: Thông qua Tờ trình về Phương án chi trả thù lao năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2019 của HĐQT và BKS PVI với một số nội dung chính như sau:

(i) Tổng thù lao/tiền lương đã chi cho thành viên HĐQT (bao gồm thù lao của thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc) và BKS năm 2018:

- Chi cho thành viên HĐQT : 3.698.011.810 đồng
- Chi cho thành viên BKS : 1.058.801.500 đồng
- Tổng cộng : 4.756.813.310 đồng

(ii) Kế hoạch thù lao/tiền lương của thành viên HĐQT (bao gồm thù lao của thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc), BKS chuyên trách năm 2019:

- Chi cho thành viên HĐQT : 4.529.544.000 đồng
- Chi cho thành viên BKS : 1.282.519.500 đồng
- Tổng cộng : 5.812.063.500 đồng

Trong đó thù lao của thành viên kiêm nhiệm năm 2018:

- Thành viên HĐQT : 4.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS : 3.000.000 đồng/người/tháng

Trường hợp có sự thay đổi về số lượng và/hoặc tiền lương các chức danh thành viên chuyên trách và kiêm nhiệm HĐQT, BKS PVI được điều chỉnh theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì quỹ tiền lương sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 212.184.555 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,984% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 212.184.879 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,984% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty của PVI.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 212.184.879 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,984% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8: Thông qua việc điều chỉnh giấy phép đăng ký kinh doanh của PVI để nới room sở hữu nước ngoài, cụ thể như sau:

1. Thông qua việc điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh trong Giấy ĐKKD bị giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài để nâng tỷ lệ sở hữu của cổ đông nước ngoài tại PVI lên đến 100% như sau:

Mã ngành	Nội dung trong Giấy ĐKKD hiện hành	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	Bỏ ngành nghề này	Do ngành nghề này có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	Bỏ ngành nghề này	Do ngành nghề này có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
6312	Công thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí)	Bỏ ngành nghề này	Do ngành nghề này có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
7310	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	Bỏ ngành nghề này	Do ngành nghề này có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
7320	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (trừ dịch vụ điều tra)	Bỏ ngành nghề này	Do ngành nghề này có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác (trừ máy bay và khinh khí cầu)	Bỏ ngành nghề này	Bỏ do ngành nghề này có giới hạn về tỷ lệ sở hữu nước ngoài
6810 (Chính)	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản: - Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; - Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; - Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; - Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc di thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014.	Thay đổi theo hướng chỉ đăng ký kinh doanh các hoạt động liên quan đến bất động sản mà doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài được phép kinh doanh theo quy định tại khoản 3 Điều 11 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014.

Mã ngành	Nội dung trong Giấy ĐKKD hiện hành	Nội dung điều chỉnh	Lý do điều chỉnh
	tăng: - Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê, thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại.		

2. Ủy quyền và giao HĐQT. Tổng giám đốc tổ chức thực hiện việc điều chỉnh Giấy ĐKKD của PVI theo quy định (bao gồm cả các điều chỉnh ngoài mục 1 trên nếu cần thiết) để nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của cổ đông nước ngoài tại PVI lên đến 100% theo đúng chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 212.184.879 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,984% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9: Thông qua số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2022 gồm bốn (04) thành viên.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử thành viên BKS và bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2022.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2022 với kết quả như sau:

TT	Họ và tên	Số CP biểu quyết tán thành	Tỷ lệ	Kết quả
1	Bà Hà Lan	240.507.990	113,33%	Trúng cử
2	Bà Trần Thu Hà	186.845.762	88,04%	Trúng cử
3	Ông Daryl John Vella	236.837.422	111,60%	Trúng cử
4	Ông Oliver Massmann	184.541.724	86,96%	Trúng cử

BKS nhiệm kỳ 2019-2022 đã tiến hành họp phiên đầu tiên, nhất trí bầu bà Hà Lan tiếp tục giữ chức Trưởng Ban kiểm soát PVI nhiệm kỳ 2019-2022.

Điều 11: Thông qua các nội dung sau:

- Tăng số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017-2022 từ 08 lên 09 người
- Miễn nhiệm thành viên HĐQT của PVI đối với ông Tôn Thiện Việt và ông Nguyễn Anh Tuấn – Đại diện PVcomBank

3. Bầu bổ sung ba (03) thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022.

Điều 12: Thông qua Báo cáo kết quả đề cử, ứng cử bổ sung thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT PVI nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu bổ sung ba (03) thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 – 2022 với kết quả như sau:

TT	Họ và tên	Số CP biểu quyết tán thành	Tỷ lệ	Kết quả
1	Ông Nguyễn Xuân Hòa	192.013.026	90,48%	Trúng cử
2	Bà Bùi Thị Nguyệt	169.427.869	79,84%	Trúng cử
3	Ông Christian Hinsch	251.475.717	118,50%	Trúng cử
4	Ông Phạm Anh Cường	23.634.155	11,14%	Không trúng cử

HĐQT PVI đã tiến hành họp và nhất trí bầu ông Nguyễn Xuân Hòa (đại diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam) giữ chức Chủ tịch HĐQT và ông Dương Thanh Danh Francois (đại diện HDI Global) giữ chức Phó Chủ tịch HĐQT PVI.

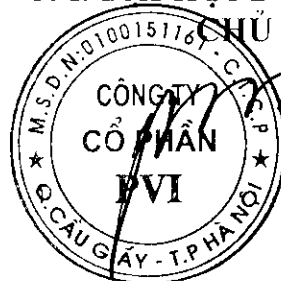
HĐQT cũng nhất trí bổ nhiệm ông Nguyễn Anh Tuấn (đại diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam) làm Chủ nhiệm Ủy ban Chiến lược & Phát triển và bổ nhiệm bà Bùi Thị Nguyệt làm thành viên Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm.

Điều 13: Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của PVI thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/03/2019. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- ĐHDCD;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- Các TV HĐQT PVI;
- Ban kiểm soát;
- Ban TGD PVI;
- Lưu VT, VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



NGUYỄN ANH TUẤN